TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:17/2020/HS-ST
Ngày 20/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Chiếm và ông Đào Ngọc Khải.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đào Thị Thu Hương - Thư ký Toà án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà*:** Ông Đinh Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20/4/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 12/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 06/4/2020, đối với bị cáo:

*** Trần Văn Đ**, sinh năm 1973.

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn K, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/10.

Con ông Trần Văn K (đã chết) và con bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị B, có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019, hiện đang đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1976.

Trú tại: thôn K, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Tường Duy Tr, sinh năm 1964.
- Ông Tường Duy M, sinh năm 1956.

Đều trú tại: thôn C, xã L, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút, ngày 19/12/2019 tại đường thôn Kênh Thượng, xã

Liên Khê, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Trần Văn Đ, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo ngực đang mặc của Đ 01 gói nilon bên trong có 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng được niêm phong ghi số I và 01 xilanh bằng nhựa cùng kim tiêm đầu bằng kim loại đã qua sử dụng được niêm phong ghi số II. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 16F7-xxxx.

Bản kết luận giám định số 33/MT- PC09 ngày 22/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số I là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,275 gam; xilanh bằng nhựa trong niêm phong ghi số II có dấu vết ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Trần Văn Đ khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, loại Heroine từ cuối năm 2015 đến nay, Đ đã nhiều lần mua ma túy về sử dụng nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ hai lần gần nhất là sáng ngày 17/12/2019 Đ đến khu vực dốc Kênh thuộc thôn Kênh Thượng, xã Liên Khê, huyện Khoái Châu gặp và mua của người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ 02 gói Heroine giá 100.000 đồng, sau đó mang về sử dụng hết bằng hình thức chích. Đến khoảng 09 giờ ngày 19/12/2019 Đ tiếp tục đến gặp và mua của người đàn ông trên 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng, Đ cầm 02 gói Heroine vừa mua được về để sử dụng thì bị bắt quả.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Đ ở khu vực dốc Kênh, thôn Kênh Thượng, xã Liên Khê, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên do Đ không biết chính xác tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ xác minh xử lý.

* Về vật chứng:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 16F7-xxxx, kết quả điều tra xác định của chị Nguyễn Thị B, là vợ Đ, chị B không biết việc Đ sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy. Hiện chiếc xe mô tô cùng số Heroine còn lại sau giám định và 01 xilanh bằng nhựa được quản lý trong kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên.

Cáo trạng số 33/CT-VKS-P1 ngày 12/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn Đ thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Nguyễn Thị B, là vợ bị cáo Đ, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 16F7-xxxx là do chị mua bằng tiền chị tiết kiệm; chị không biết việc Đ sử dụng xe đi mua ma túy. Chị đề nghị Tòa giải quyết cho chị xin lại

chiếc xe để gia đình lấy phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồi xét xử, tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019. Về Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho hủy bỏ số ma túy; 01 xi lanh nhựa hoàn lại sau giám định; Trả lại cho chị Nguyễn Thị B chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

Tại phiên tòa Bị cáo Trần Văn Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Kết luận giám định số 33/MT-PC09 ngày 22/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên và lời khai của những người chứng kiến là ông Tường Duy Tr và ông Tường Duy M. Do vậy, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 19/12/2019 tại đường thôn Kênh Thượng, xã Liên Khê, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Trần Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,275 gam Heroine với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự quy định: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản suất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 1 đến 5 năm:

a).....

c) Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam.

[3] *Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rất rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy hết sức nặng nề của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với bản thân người nghiện cũng như gia đình và xã hội. Nhưng do lối sống buông thả và để thỏa mãn cho ham muốn cá nhân, bị cáo đã bất chấp các quy định pháp luật để đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xét xử nghiêm, dành cho bị cáo một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có công ăn việc làm ổn định. Gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về biện pháp tư pháp*:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ; Chiếc xilanh không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 16F7-xxxx của chị Nguyễn Thị B vợ bị cáo, chị B không biết việc Đ sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy nên cần trả lại chị B.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2019.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn Đ.

[2]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, ghi hoàn mẫu vật gửi giám định (tên mẫu vật Heroin); 01 phong bì niêm phong, ghi hoàn mẫu vật gửi giám định (tên mẫu vật xilanh nhựa).

- Trả lại chị Nguyễn Thị B, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 16F7-xxxx; số máy HA05E-00427xx; số khung HA0601WY-0427xx.

(*Theo quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKS-P1 ngày 12 tháng 03 năm 2020 của Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Hưng Yên).*

[3]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 - TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- PC04- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV – CA tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hoan